TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**
Số: 07/2018/QĐST-DS	*Châu Thành, ngày 21 tháng 02 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2018/TLST-DS ngày 25 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Tuyết L. Địa chỉ: ấp X, thị trấn V, huyện T, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim H. Địa chỉ: ấp X, thị trấn V, huyện T, tỉnh Long An.

Bị đơn: Bà Lê Thị T. Địa chỉ: ấp Đ, xã L, huyện T, tỉnh Long An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số nợ vốn vay: Bà Lê Thị T còn nợ bà Trần Thị Tuyết L số tiền vốn vay là 45.000.000 đồng (bốn mươi lăm triệu đồng).

- Về thời gian và phương thức thanh toán nợ: Chậm nhất đến ngày 06/4/2018 bà Lê Thị Thêu có trách nhiệm trả cho bà Trần Thị Tuyết Lan số tiền vốn vay là 45.000.000 đồng (bốn mươi lăm triệu đồng).

- Về án phí: Các bên thỏa thuận bà T phải chịu 562.500 đồng (năm trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Bà L phải chịu 562.500 đồng (năm trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà L 557.500 đồng (năm trăm năm mươi bảy nghìn năm trăm đồng) số tiền tạm ứng án phí mà bà L đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002039 ngày 24 tháng 01 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành tỉnh Long An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án

dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Bảo Trí